TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ TỈNH HÀ TĨNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ	*Thạch Hà, ngày 08 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2020/TLST-HNGĐ, ngày 27/8/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 31 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 31 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1995.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về tình cảm***: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung***: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/10/2017. Các đương sự thỏa thuận, thống nhất sau khi vợ chồng ly hôn giao con chung Nguyễn Minh T cho anh Nguyễn Văn T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng T(đủ 18 tuổi). Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung anh T không yêu cầu chị M đóng góp.

Chị Nguyễn Thị M được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm hay cản trở.

- ***Về tài sản chung:*** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung***: Các đương sự không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm số tiền này được khấu trừ cho chị M trong số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị đã nộp. Trả lại cho chị Nguyễn Thị M số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003227, ngày 27/8/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Đ, huyện Thạch Hà (Để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án (Để công bố CTTĐT);
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hoàn